

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Kế toán ngân hàng		
Mã học phần:	71ACCT40063	Số tin chỉ:	4
Mã nhóm lớp học phần:	233_71ACCT40063_01,02		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	75	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có (<i>chỉ được sử dụng tài liệu giấy</i>)	<input type="checkbox"/> Không	

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Áp dụng kiến thức về Kế toán vào lĩnh vực tài chính ngân hàng	Tự luận	10%	Câu 2,3, tự luận	1	PLO 1
CLO 2	Vận dụng tốt tư duy phản biện và kỹ năng giải quyết vấn đề trong lĩnh vực Kế toán	Tự luận	35%	Câu 1,4,5 tự luận	3.5	PLO 4
CLO 3	Sử dụng công nghệ, kỹ thuật cơ bản và chuyên sâu của ngành kế toán một cách phù hợp để thực hiện các chức năng kế toán, tài chính	Tự luận	35%	Câu 1,4,5 tự luận	3.5	PLO 8
CLO 4	Tuân thủ pháp luật và giữ gìn đạo đức nghề nghiệp	Tự luận	10%	Câu 2,3 tự luận	1	PLO 9
CLO 5	Định hướng tương lai rõ ràng, có tinh thần khởi nghiệp và ý thức học tập suốt đời	Tự luận	10%	Câu 1,4,5 tự luận	1	PLO 10

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu 1: Định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào ngày 20/07/2022 tại ngân hàng A (5 điểm)

1. Nhận tiền gửi tiết kiệm 6 tháng của bà Nguyễn Thị Hoàng Yến bằng tiền mặt, số tiền 6.000.000 đồng.
2. Ông Lê Bửu yêu cầu chuyển 15.000.000 đồng từ tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng sang tiền gửi không kỳ hạn.
3. Ông Nguyễn Vinh nộp tiền mặt gửi tiết kiệm định kỳ 3 tháng 10.000.000 đồng, mặt khác ông yêu cầu chuyển 16.000.000 đồng đã hết định kỳ 6 tháng sang định kỳ 3 tháng (một số).
4. Bà Tô Châu đến rút lãi tiết kiệm định kỳ 3 tháng 600.000 đồng bằng tiền mặt, vốn gốc 30.000.000 đồng bà gửi tiếp một định kỳ nữa, biết ngân hàng đã dự chi.
5. Ngân hàng thương mại phát hành kỳ phiếu theo mệnh giá đợt II thu được 40.000.000 đồng tiền mặt.
6. Lãi nhập vốn cho tiền gửi thanh toán của khách hàng 8.000.000 đồng, biết ngân hàng chưa dự chi.
7. Trả lãi tiền gửi tiết kiệm hàng tháng 1.600USD, khách lấy tiền VNĐ tỷ giá USD/VND=21.630 đồng, biết ngân hàng đã dự chi.
8. Ông Lê Phát Tài chuyển 2.000.000 đồng tiền gửi tiết kiệm định kỳ 6 tháng sang 3 tháng, đồng thời rút tiền mặt toàn bộ số lãi sinh ra trong 6 tháng (lãi suất 0,6%/tháng), biết ngân hàng chưa dự chi.

Câu 2: Định khoản nghiệp vụ kinh tế sau (1 điểm)

Công ty B đề nghị chiết khấu hồi phiếu 100.000 USD với thời hạn 6 tháng, lãi suất chiết khấu 1%/tháng, hoa hồng phí thu cố định 2.000 USD, thuế giá trị gia tăng 10%. Ngân hàng chuyển tiền chiết khấu vào Tài khoản thanh toán của Công ty. Hãy hạch toán nghiệp vụ từ khi đề nghị chiết khấu đến khi khách hàng báo có, biết ngân hàng đã dự thu đủ.

Câu 3: Định khoản nghiệp vụ kinh tế sau (1 điểm)

Ngày 20/2 khách hàng X gửi 500 triệu đồng vào ngân hàng thời hạn 5 tháng, lãi nhận cuối kỳ, lãi suất là 10% / năm. Ngày 20/6, Ngân hàng công bố lãi suất mới cho kỳ hạn 5 tháng là 12%. Ngày 20/12 khách hàng X tới tất toán.

Hỏi số tiền mà khách hàng X nhận được, biết ngân hàng dự thu lãi theo ngày.

Câu 4: Hãy hạch toán các nghiệp vụ phát sinh từ khi ký hợp đồng đến khi chuyển giao tài sản cho khách hàng **(1,5 điểm)**

Ngày 20/04/2020, Ngân hàng ký hợp đồng cho thuê tài chính với khách hàng trị giá 5.000.000.000 đồng. Ngân hàng yêu cầu ký quỹ đảm bảo thuê tài chính là 20% giá trị hợp đồng bằng tiền mặt. Ngày 15/06/2020, ngân hàng mua tài sản để cho thuê tài chính trị giá 4.900.000.000 đồng bằng tiền mặt, thuế giá trị gia tăng 10% đã tính vào giá mua. Ngày 20/06/2020, Ngân hàng chuyển giao tài sản cho khách hàng.

Câu 5: Hãy hạch toán nghiệp vụ phát sinh sau đây từ khi mua tài sản đến khi thanh toán lãi **(1,5 điểm)**

Ngày 20/06, ngân hàng thương mại XYZ xuất 300.000.000 đồng tiền mặt để mua một tài sản theo đơn đặt hàng của công ty B trị giá hợp đồng thuê là 324.000.000 đồng thời gian thuê 3 năm, lãi suất là 12%/năm, lãi suất trả 3 tháng một lần tính trên giá trị còn lại của mỗi kỳ trả. Em hãy trình bày hạch toán thu lãi 2 kỳ đầu tiên, biết ngày chuyển giao tài sản là ngày 01/07 và ngân hàng dự thu theo ngày.

	<p>Nợ 2221 91.800 USD</p> <p> Có 4221 91.800 USD</p> <p>Ngân hàng báo có</p> <p> Nợ TK 1331 100.000 USD</p> <p> Có TK 2221 91.800 USD</p> <p> Có TK 3942 6.000 USD</p> <p> Có TK 717 2.000 USD</p> <p> Có TK 4531 200 USD</p>	0.25	
Câu 3 (1.0)	<p>Ngày 20/7: Tổng lãi và gốc khách hàng nhận ở đợt đầu tiên</p> <p>$500.000.000 + (500.000.000 \times 10\% \times 150) / 360 = 520.833.333$</p> <p>Khách hàng không đến nhận ngân hàng tự động chuyển sang kỳ hạn mới theo lãi suất công bố tại ngày 20/6 là 12%</p> <p>Số tiền khách hàng nhận vào ngày 20/12 là:</p> <p>$520.833.333 + (520.833.333 \times 12\% \times 153) / 360 = 547.395.833$</p>	0.25	
Câu 4 (1.5)	<p>20/04/2020, Ngân hàng nhận ký quỹ</p> <p> Nợ TK 1011 1.000.000.000</p> <p> Có TK 4277 1.000.000.000</p> <p>(5.000.000.000 * 20% = 1.000.000.000)</p> <p>15/06/2020, Ngân hàng mua tài sản theo đơn đặt hàng</p> <p> Nợ TK 3831 4.900.000.000</p> <p> Có TK 1011 4.900.000.000</p> <p> Nợ TK 951 4.900.000.000</p> <p>Ngày 20/06/2020, Chuyển giao TS cho KH</p> <p>Xóa ký quỹ:</p> <p> Nợ TK 4277 1.000.000.000</p> <p> Có TK 1011 1.000.000.000</p>	0.25	0.25

	Nợ TK 1011	36.720.000		
	Có TK 2311	27.000.000		
	Có TK 3943	9.720.000		
	Có TK 953	27.000.000	0.25	
	3 THÁNG TIẾP THEO			
	Lãi thu hàng ngày = $(324.000.000 - 27.000.000) * 12\% / 360 = 99.000$			
	Nợ TK 3943	99.000		
	Có TK 705	99.000	0.25	
	Trả gốc 27.000.000			
	Lãi = $99.000 * 92 = 9.108.000$			
	Nợ TK 1011	36.108.000		
	Có TK 2311	27.000.000		
	Có TK 3943	9.108.000		
	Có TK 953	27.000.000	0.25	
	Điểm tổng		10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 07 năm 2024

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

TS. Lê Phan Thanh Hòa

TS. Mai Bình Dương